



NGHIÊN CỨU MỘT SỐ MÔ HÌNH TRƯỜNG QUỐC TẾ VÀ ĐỀ XUẤT VẬN DỤNG VÀO TRƯỜNG PHỔ THÔNG QUỐC TẾ Ở VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Email: nhvan1965@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu một số mô hình trường quốc tế và đề xuất vận dụng vào trường phổ thông quốc tế ở Việt Nam. Trong bài, tác giả trình bày: 1/ Một số nét khái quát chung về trường quốc tế; 2/ Phân loại trường quốc tế trên thế giới; 3/ Phân loại trường quốc tế (hoặc có yếu tố quốc tế) ở Việt Nam; 4/ Giới thiệu về một số trường quốc tế trên thế giới và Việt Nam; 5/ Đề xuất mô hình trường phổ thông quốc tế ở Việt Nam. Theo tác giả, việc nghiên cứu mô hình trường quốc tế nhằm xác định vị trí của loại hình trường này trong hệ thống giáo dục quốc gia, đồng thời tìm ra những yếu tố tích cực, phù hợp để áp dụng vào việc triển khai có hiệu quả quá trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Từ khóa: Mô hình; trường quốc tế; trường phổ thông quốc tế; Việt Nam.

(Nhận bài ngày 01/10/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 20/10/2017; Duyệt đăng ngày 25/10/2017).

1. Đặt vấn đề

Các trường quốc tế đang ngày càng có vai trò quan trọng đối với giáo dục (GD) thế kỉ XXI trên thế giới do bối cảnh hội nhập và giao lưu, liên kết trong hệ thống GD của các quốc gia. Đồng thời, với tác động của toàn cầu hóa, GD như một hàng hóa quốc tế và tiếng Anh như là ngôn ngữ chính của quốc tế đã khiến cho nhiều gia đình cũng có nhu cầu cho con em học trường quốc tế tiếng Anh được xem như một phương tiện để đạt "lợi thế cạnh tranh", chẳng hạn như tiếp cận với GD đại học Mĩ, Anh, Úc, Canada... Số lượng ngày càng tăng của các trường quốc tế và ảnh hưởng của chúng trong hệ thống GD quốc gia, cùng với tác động toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, làm cho trường quốc tế trở thành một loại hình trường cần được các nhà hoạch định GD và hoạch định chính sách quan tâm.

Hiện nay, phương thức và cơ chế quản lí, hoạt động của các trường quốc tế hết sức đa dạng, gồm trường tư hoặc trường công; bên trong hoặc bên ngoài hệ thống GD quốc dân; có hoặc không do một tổ chức quốc tế thành lập hoặc từ chối chấp thuận nó; có hoặc không công nhận bằng cấp đầu ra. Sự đa dạng đó cũng đặt ra vấn đề quan trọng là các tiêu chuẩn trong nhà trường, cơ chế thanh tra, kiểm soát chất lượng giáo dục mà nó cung cấp sẽ như thế nào. Trong bài viết này, chúng tôi triển khai nghiên cứu về một số mô hình trường quốc tế trên thế giới và đề xuất vận dụng vào xây dựng mô hình trường phổ thông quốc tế tại Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về trường quốc tế

2.1.1. Đặc điểm nhận biết trường quốc tế

Một nhà trường được cộng đồng quốc tế coi là trường quốc tế thường có bốn đặc điểm cơ bản sau: 1/ Học sinh (HS) và giáo viên (GV) đa quốc gia, sử dụng đa

ngôn ngữ, tỉ lệ HS là người nước ngoài cao hơn so với trường bình thường; 2/ Thực hiện chương trình GD quốc tế, hoặc chương trình một số quốc gia có nền GD mang tính quốc tế như: Mĩ, Anh, Pháp, Úc, Canada..., kèm với một số chương trình GD quốc gia; 3/ Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho HS có thể tiếp tục học lên bậc GD đại học ở nước ngoài; 4/ Có nền văn hóa trường học 'thúc đẩy GD quốc tế' không chỉ tạo ra môi trường quốc tế (chương trình quốc tế và HS đa quốc gia), mà còn quan tâm đến các giá trị, hành động và thái độ mang tính toàn cầu.

2.1.2. Mô hình trường quốc tế

Mô hình trường quốc tế hiệu quả tập trung vào bốn yếu tố chính, đó là: 1/ Yếu tố "Nền tảng của chương trình GD tổng thể" bao gồm: Niềm tin và triết lí, sứ mệnh nhà trường và chương trình GD, các chuẩn nội dung và năng lực; 2/ Yếu tố "Hệ thống phân phối nguồn lực thực hiện chương trình GD", bao gồm: Phát triển và hướng dẫn thực hiện chương trình cấp học, môn học, lập kế hoạch cá nhân HS, các dịch vụ GD đáp ứng nhu cầu người học, và hệ thống hỗ trợ; 3/ Yếu tố "hệ thống quản lí", bao gồm: Các thỏa thuận quản lí đảm bảo cho việc thực hiện hiệu quả hệ thống phân phối nguồn lực để đáp ứng nhu cầu HS, sử dụng dữ liệu, thông tin để đảm bảo mỗi HS đều nhận được những lợi ích của chương trình, kế hoạch hành động, sử dụng thời gian và thời khóa biểu; 4/ Yếu tố giải trình, bao gồm: Báo cáo kết quả đầu ra, đánh giá việc thực hiện theo các tiêu chuẩn, tham gia kiểm định chương trình, kiểm định chất lượng GD nhà trường từ các tổ chức kiểm định quốc tế có uy tín.

2.2. Phân loại trường quốc tế trên thế giới

- Theo đối tượng giáo dục, có các nhóm trường sau: Nhóm trường có đối tượng người học là người nước ngoài định cư ngắn hạn tại nước sở tại; Nhóm trường hướng tới đối tượng là cả người nước ngoài và trong

nước; Nhóm trường dành cho người học ở trong nước nhưng đang định cư ngắn hạn ở nước ngoài.

- **Theo tổ chức thành lập và quản lí:** Nhóm trường do Chính phủ thành lập và tài trợ; Nhóm trường do cá nhân/tập đoàn tư nhân thành lập và tài trợ; Nhóm trường do cá nhân tài trợ, nhưng Chính phủ quản lí và điều hành.

- **Theo thương mại:** Các trường hoạt động phi lợi nhuận; Các trường lợi nhuận; Các trường chuyển nhượng (Franchise Model).

- **Theo nguồn gốc:** Nhóm trường có nguồn gốc từ nước ngoài; Nhóm trường có nguồn gốc đa quốc gia; Nhóm trường quốc tế của địa phương; Trường công ở nước ngoài.

2.3. Phân loại trường quốc tế (hoặc có yếu tố quốc tế) ở Việt Nam

2.3.1. Mô hình trường do nước ngoài đầu tư, đào tạo theo chương trình nước ngoài

Trường do nước ngoài đầu tư, quản trị và thực hiện theo đúng mô hình trường phổ thông ở các nước tiên tiến, chủ yếu dành cho HS có quốc tịch không phải là Việt Nam và đang sinh sống ở Việt Nam (mặc dù trong trường này cũng có một số ít người Việt Nam theo học). Nói chung, các trường này thuộc vào hệ thống các trường quốc tế tồn tại ở các nước trên thế giới và được

liên kết trong một hiệp hội.

2.3.2. Mô hình trường do Việt Nam đầu tư (Nhà nước/cá nhân), quản lí, đào tạo theo chương trình nước ngoài

Là loại hình trường do Việt Nam đầu tư, quản lí, học theo chương trình của nước ngoài, đánh giá, thi cử theo quy chế nước ngoài, nhận bằng cấp của nước ngoài (chủ yếu là HS Việt Nam theo học), loại hình trường này hiện nay chiếm tỉ lệ rất nhỏ.

2.3.3. Trường đào tạo song ngữ

Là loại hình trường do Việt Nam hoặc nước ngoài hoặc Việt Nam và nước ngoài kết hợp đầu tư, học 2 buổi/ngày, trong đó một buổi học chương trình được thiết kế theo khung chuẩn nước ngoài (học bằng tiếng Anh, GV là người nước ngoài), một buổi học chương trình của Việt Nam, đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ trong chương trình GD của Việt Nam (học bằng tiếng Việt Nam).

2.4. Một số trường quốc tế trên thế giới và Việt Nam

Từ việc phân loại trên, chúng tôi giới thiệu một số trường/nhóm trường tương ứng với mỗi loại hình trường để tìm hiểu sự tương đồng và khác biệt. Cụ thể, tìm hiểu 11 nhóm trường quốc tế trên thế giới và 8 trường quốc tế (hoặc có yếu tố quốc tế) tại Việt Nam. Kết quả nghiên cứu được tóm tắt trong Bảng 1 dưới đây (Bảng 1):

Bảng 1: Một số trường/nhóm trường quốc tế trên thế giới và Việt Nam

Nhóm trường	Triết lí, sứ mạng, mục tiêu	Chương trình GD	Trọng tâm dạy học, GD	Cách quản lí
Nhóm trường quốc tế trên thế giới				
Liên hiệp các trường thế giới	GD con người có tinh thần đoàn kết các dân tộc, các nền văn hóa vì hòa bình và tương lai bền vững. Mục tiêu: cung cấp môi trường trải nghiệm để nuôi dưỡng lí tưởng 'là những người kiến tạo hòa bình'.	IB - PYP, IB - MYP IB - DP;	Tương tác trong cộng đồng đa dạng; thúc đẩy sự hiểu biết đa văn hóa và sự quan tâm; phát huy tiềm năng độc đáo của mỗi cá nhân.	Được tài trợ học bổng từ Ủy ban Quốc gia thế giới; và được quản lí bởi Ủy ban Quốc tế cùng Hội đồng UWC.
Các trường Châu Âu	Tạo cơ hội để mọi trẻ em làm quen với các nền văn hóa, để phát triển châu Âu thống nhất và vững mạnh. Cung cấp nền GD đa ngôn ngữ và đa văn hóa cho trẻ, từ mầm non đến trung học.	Chương trình tú tài châu Âu	Giảng dạy cơ bản bằng các ngôn ngữ chính thức của Liên minh châu Âu. Đức tin cá nhân được tôn trọng; GD tôn giáo, đạo đức được coi trọng.	Chủ quản: Bộ GD mỗi quốc gia. Giám sát: do hai Ban Thanh tra.
Các trường Shell	Tối đa hóa việc học để đạt tiêu chuẩn cá nhân, xã hội và học thuật cao, thích ứng với sự phát triển hệ thống GD quốc gia, quốc tế. Mục tiêu: cung cấp chất lượng GD quốc tế cao, trong đó trẻ em học tốt, đạt tiêu chuẩn cao về thành tích và sự phát triển cá nhân.	IEYC IPC IMYC	Thiết lập tiến trình học tập gồm 6 bước để bảo đảm kinh nghiệm học tập của HS sẽ được tiếp tục hình thành và phát triển; Cung cấp các Rubric và công cụ đánh giá kĩ năng từng môn học.	Được quản lí bởi Ban điều hành Shell địa phương, trực thuộc Dịch vụ GD Shell trung ương.
Các trường quốc tế Hà Lan	Cung cấp GD quốc tế chất lượng cao cho HS toàn cầu trong hệ thống GD Hà Lan.	IPC; Chương trình quốc gia Anh; IB-PYP; IB - MYP; IB-DP; IGCSE	Cứ 2 năm một lần, hiệp hội GV tổ chức hội nghị GV về: quyền cho trẻ em; Nghiên cứu/học tập theo nhóm; nghiên cứu chuyển đổi ngôn ngữ; GD liên văn hóa.	DIS tổ chức cuộc họp thường niên để định hướng sự phát triển và đánh giá tình hình.



Trường quốc tế Yew Chung	Kết hợp các yếu tố truyền thống, tập quán, và thành tựu tốt nhất của cả phương Đông và phương Tây để phát triển cá nhân. Cung cấp nền GD toàn diện; Bồi dưỡng ý thức về cuộc sống tôn trọng sự đa dạng văn hóa và tín ngưỡng, các giá trị của tất cả mọi người trong sự cam kết trách nhiệm xã hội.	Chương trình Mầm non, Tiểu học, Trung học.	Đồng GV, một phương Tây và một Trung Quốc, cùng chia sẻ trách nhiệm chăm sóc và GD HS trong lớp.	Quản lí và chỉ đạo thông qua mô hình Đồng hiệu trưởng.
Các trường quốc gia ở nước ngoài	Phục vụ công dân ở nước ngoài nhằm, tạo điều kiện để việc chuyển đổi trở lại hệ thống GD quốc gia khi họ trở về được thuận lợi.	Các chương trình quốc gia, dạy bằng tiếng quốc gia	Chỉ một số ít trường học tập toàn thời gian, còn phần lớn là bán thời gian vào ngày nghỉ cuối tuần. Thời gian còn lại học theo trường địa phương.	Một số trường học 'ở nước ngoài' của Mĩ được điều hành bởi Department of Defense schools; một số trường ở nước ngoài của Anh được điều hành bởi các Tổ chức GD và dịch vụ trẻ em;...
Các trường thương mại	Triết lí giáo dục của Nord Anglia là: phát triển trẻ em trở thành người có trí tuệ, văn hóa, tình cảm.	Chương trình quốc gia Anh, Mĩ, Pháp,...; IB (PYP, MYP, DP);	Tiếp cận cá nhân để tạo cảm hứng cho việc đạt thành tích cao; tạo môi trường nuôi dưỡng sự nổi trội của mỗi cá nhân trong học tập, trong các hoạt động xã hội. HS tốt nghiệp thi lấy bằng IGCSE; A, AS level.	
Trường nhượng quyền thương mại		Sử dụng chương trình của trường chính	Sử dụng cách tiếp cận GD và giảng dạy của trường chính.	Trường chính giám sát để đảm bảo chất lượng và bảo vệ thương hiệu. Các dịch vụ giáo dục của trường chủ yếu do công dân nước ngoài chịu trách nhiệm triển khai.
Trường quốc tế Bangkok	Thúc đẩy sự phát triển trí tuệ, xã hội, tình cảm, thể chất, thẩm mỹ của HS để chuẩn bị cho cuộc sống trong một thế giới thay đổi nhanh chóng.	Sử dụng chương trình tiểu học và trung học riêng.	Sử dụng cách tiếp cận lấy HS làm trung tâm	
Trường quốc tế Bắc Kinh	Chuẩn bị cho HS đáp ứng những thách thức trong các xã hội đa văn hóa và đa ngôn ngữ, cũng như để thành công trong môi trường công việc toàn cầu.	Sử dụng chương trình tiểu học và trung học riêng, ở THPT triển khai chương trình IB.	HS học tập thông qua các hoạt động: học tập trải nghiệm, dựa trên dự án, Học ngôn ngữ thế giới và ngôn ngữ, văn hóa nước bản địa.	
Nhóm trường theo mô hình phi lợi nhuận	Thúc đẩy trẻ em trở thành những con người hạnh phúc và xuất sắc, là những người thành đạt độc lập, có hiểu biết về sự khác biệt giữa đúng và sai, và làm đúng, là người sáng tạo và có lòng khoan dung.	Chương trình Anh quốc được điều chỉnh phù hợp với điều kiện triển khai của môi trường địa phương và nhà trường, chương trình xứ Wale, A level ở THPT.	Trường có nghĩa vụ phải dạy tiếng Ả Rập cho người Ả rập và Nghiên cứu Hồi giáo cho người Ả rập từ năm thứ nhất trở lên, và tiếng Ả Rập cho người không phải là Ả Rập từ năm thứ 3 trở lên. Kuwait Social Studies cũng là một yêu cầu bổ sung của Bộ GD Kuwait và điều được dạy từ năm thứ 5 trở lên.	

Các trường quốc tế tại Việt Nam				
Trường Quốc tế Anh Việt Hà Nội	Triển khai chương trình quốc tế ưu việt để giúp HS chuẩn bị hành trang cho học tập đại học ở nước ngoài, đồng thời củng cố, phát triển ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam.	Chương trình GD Quốc gia Anh; chương trình một số môn học bằng tiếng Việt.	Tiếp cận cá nhân để tạo cảm hứng cho việc đạt thành tích cao; tạo môi trường nuôi dưỡng sự nổi trội của mỗi cá nhân trong học tập, trong các hoạt động xã hội.	HS tốt nghiệp thi lấy bằng IGCSE; A, AS level.
Trường Liên hiệp quốc ở Hà Nội	Khuyến khích HS trở thành những người học suốt đời, độc lập, cố gắng đạt được sự xuất sắc và trở thành những người quản lí có trách nhiệm về xã hội toàn cầu và môi trường tự nhiên của chúng ta, đạt được một cộng đồng ủng hộ có giá trị về sự đa dạng và thông qua một chương trình phản ánh được các lí tưởng và nguyên tắc của Liên hiệp quốc.	Chương trình IB PYP, MYP và DP; tích hợp một số chương trình khác như Thể thao, Nghệ thuật, Lãnh đạo,...	Tạo cân bằng giữa việc tìm sự hiểu biết, nắm bắt kiến thức và kĩ năng cần thiết, phát triển thái độ và cơ hội để hành động tích cực Tập trung phát triển các kĩ năng liên môn; suy nghĩ, nghiên cứu, giao tiếp, xã hội; Đánh giá HS nhằm cung cấp thông tin phản hồi cho HS, phụ huynh và GV; xác định những gì HS hiểu biết về thế giới; thông báo và lập kế hoạch can thiệp sự phạm cho từng cá nhân; theo dõi tiến bộ của HS trong hồ sơ người học.	
Trường quốc tế Hà Nội	Hỗ trợ HS phát triển tiềm năng trong môi trường học tập được chăm sóc và tích cực. Thông qua chương trình, đảm bảo cân bằng tính quốc tế và mở rộng, phát triển những công dân có ý thức, trách nhiệm toàn cầu, cố gắng phát triển thành người học suốt đời và có nhận thức cao về giá trị của bản thân.	Chương trình PYP, MYP, DP của IBO; chương trình Cambridge.	- Ngôn ngữ giảng dạy tại HIS là tiếng Anh và HS cần phải phát triển một mức độ trôi chảy nhất định. Mọi GV đều tham gia các Hội thảo, chuyên đề về PYP, MYP, DP của IB. - HS hoàn thành chương trình Cambridge, tham dự kì thi kết thúc môn học và đủ điều kiện sẽ được cấp chứng chỉ IGCSE. - HS hoàn thành chương trình DP, tham dự kì thi kết thúc môn học và đủ điều kiện sẽ được cấp Bằng tốt nghiệp Tú tài Quốc tế toàn phần. - Hai chương trình học của IBO và Đại học Cambridge được đánh giá định kì ít nhất là 5 năm một lần, một đoàn thanh tra sẽ đến quan sát và xác nhận độ chân thực của báo cáo thường kì.	GV và ban giám hiệu được đánh giá hàng năm dựa trên hệ thống đánh giá nội bộ; Kiểm định chứng nhận bởi CIS (Hội đồng các trường quốc tế) và NEASC (Liên hiệp các trường trung học và cao đẳng New England - Hoa Kỳ)
Trường quốc tế Nam Sài Gòn	Là một trường trung học chuẩn bị bước vào đại học, cam kết sự phát triển trí tuệ và cá nhân của mỗi HS nhằm chuẩn bị cho cuộc sống của công dân toàn cầu".	Trường cung cấp chương trình học dựa trên tiêu chuẩn của Mĩ được bổ sung bởi chương trình Advanced Placement Program và IBDP.	Chương trình giảng dạy SSIS: được thiết kế cẩn thận nhằm giúp HS phát triển tính độc lập trong học tập, cuộc sống cũng như thành tích học tập. Mỗi môn học đều xác định rõ ràng những kì vọng (mục tiêu) dựa trên tiêu chuẩn học thuật đẳng cấp thế giới.	



Trường quốc tế Canada	Chúng tôi xây dựng một môi trường GD để đào tạo những con người tự do, tự tin và có khả năng tự điều chỉnh.	Chương trình GD được xây dựng trên nền tảng của chương trình Ontario (Canada)	Phương pháp đào tạo theo định hướng: - Phát triển tư duy độc lập của HS. - Phát triển khả năng tư học, tự tìm hiểu. - Khuyến khích tính chủ động, sáng tạo. - Cập nhật thực tiễn xã hội để HS không xa lạ với thế giới xung quanh.	Sở GD Toronto, đối tác của hệ thống Trường quốc tế Canada, chịu trách nhiệm về việc tư vấn triển khai và kết hợp nội dung giữa hai chương trình GD Việt Nam - Ontario nhằm đảm bảo tính hiệu quả của chương trình song ngữ.
Trường quốc tế Úc	Cam kết cung cấp một nền GD quốc tế chất lượng cao, khuyến khích và hỗ trợ HS trở thành người ham học hỏi, hiểu biết với sự tự tin để đạt được thành công.	PYP, IGCSE IBDP	Chương trình giảng dạy của trường chú trọng chiều sâu, chiều rộng và đa dạng về kiến thức. Khuyến khích các em tự tin và khao khát đạt được thành công của mình.	
Trường Olympia	HS Olympia là những người thành đạt và nhà lãnh đạo trong tương lai.	Xây dựng chương trình GD riêng đảm bảo những yêu cầu của chương trình quốc gia Việt Nam.	Phương pháp học tập trải nghiệm, phục vụ cộng đồng. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng GV tổ chức các hoạt động học tập, HS chủ động khám phá tìm tòi, tích cực học tập.	
Hệ thống trường TH School	TH School tạo dựng hạnh phúc đích thực bằng việc mang lại nền GD có chất lượng cao nhất cho trẻ em và vì một Việt Nam hùng cường.	Chương trình IMYC, IPC, IGCSE, AS và A level; thích ứng với chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình Việt Nam với môn Việt Nam học và một số chủ đề bổ sung.	- Tích hợp chương trình quốc tế với chương trình Việt Nam, đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra của các chương trình. - Đổi mới phương pháp đánh giá HS từ bậc học mầm non tới hết trung học phổ thông, kết hợp đánh giá theo phương pháp truyền thống và phương thức đánh giá ngoài giờ học, gắn với những hoạt động thực tiễn thiết thực, hoàn thiện đạo đức và những kĩ năng sống cơ bản của người Việt để có khả năng hòa nhập với thế giới hiện đại.	Kết hợp quản lí của Việt Nam và của quốc tế

2.5. Đề xuất mô hình trường phổ thông quốc tế ở Việt Nam

2.5.1. Về công nhận các loại hình trường phổ thông quốc tế tại Việt Nam

Qua nghiên cứu một số mô hình trường phổ thông quốc tế trên thế giới và Việt Nam, một số trường có yếu tố có ngoài ở Việt Nam cho thấy mỗi loại hình trường đều thể hiện đặc thù và tính ưu việt riêng. Tuy nhiên, để phù hợp với thực tiễn Việt Nam, chúng tôi đề xuất các trường phổ thông tại Việt Nam có những tiêu chí và đặc điểm sau cần được công nhận là trường quốc tế:

(1) Trường phổ thông quốc tế đa quốc gia như: UNIS, HIS,...

Mô hình này đáp ứng các đặc điểm cơ bản sau của trường quốc tế: 1/ HS và GV đa quốc gia, sử dụng đa

ngôn ngữ, tỉ lệ người nước ngoài cao hơn so với trường bình thường; 2/ Thực hiện chương trình GD quốc tế, hoặc chương trình một số quốc gia có nền GD mang tính quốc tế như Mĩ, Anh, Pháp, Úc, Canada...; 3/ Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho HS có thể tiếp tục học lên GD đại học ở nước ngoài; 4/ Có nền văn hóa trường học 'thúc đẩy GD quốc tế' - không chỉ tạo ra môi trường quốc tế (chương trình quốc tế và HS đa quốc gia), mà còn là về các giá trị, hành động và thái độ mang tính toàn cầu.

(2) Trường phổ thông quốc tế của một quốc gia đặt tại Việt Nam: trường quốc tế Việt - Hàn,...

Mô hình này đáp ứng các đặc điểm cơ bản sau của trường quốc tế: 1/ HS và GV chủ yếu đến từ 1 quốc gia, sử dụng đa ngôn ngữ (từ 2 ngôn ngữ trở lên: Tiếng Việt và ngôn ngữ của quốc gia đó); 2/ Thực hiện chương trình

GD của quốc gia đó; 3/ Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho HS có thể tiếp tục học lên GD đại học ở nước ngoài; 4/ Có nền văn hóa trường học 'thúc đẩy GD quốc tế' - không chỉ tạo ra môi trường quốc tế (chương trình quốc tế và HS đa quốc gia), mà còn là về các giá trị, hành động và thái độ mang tính toàn cầu.

(3) Trường phổ thông quốc tế dành cho HS Việt Nam: *BVIS, TH School,...* (cho HS quốc tế và HS bản ngữ)

Mô hình này đáp ứng các đặc điểm cơ bản sau của trường quốc tế: 1/ HS (đa số là HS Việt Nam, có HS quốc tế) và GV đa quốc gia (tỉ lệ GV nước ngoài cao hơn so với GV Việt Nam và đạt tiêu chuẩn GV quốc tế), sử dụng đa ngôn ngữ (từ 2 ngôn ngữ trở lên: Tiếng Việt và ngôn ngữ quốc tế khác: Anh, Pháp,...); 2/ Thực hiện chương trình GD quốc tế, hoặc chương trình một số quốc gia có nền GD mang tính quốc tế như Mỹ, Anh, Pháp, Úc, Canada..., thích ứng với chương trình GD quốc gia của Việt Nam; 3/ Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho HS có thể tiếp tục học lên bậc đại học ở nước ngoài;

(4) Trường phổ thông quốc tế song ngữ: *Olympia, Academy,...*

Mô hình này đáp ứng các đặc điểm cơ bản sau của trường quốc tế: 1/ HS (chủ yếu là HS Việt Nam) và GV đa quốc gia (GV nước ngoài và GV Việt Nam), sử dụng từ 2 ngôn ngữ trở lên (Tiếng Việt và ngôn ngữ quốc tế khác: Anh, Pháp,...); 2/ Thực hiện song song chương trình GD quốc tế, hoặc chương trình một số quốc gia có nền GD mang tính quốc tế như Mỹ, Anh, Pháp, Úc, Canada..., và chương trình GD quốc gia của Việt Nam (dạy 2 buổi/ngày; 1 buổi dạy CT quốc tế và một buổi dạy CT VN); 3/ Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho HS có thể tiếp tục học lên bậc đại học ở nước ngoài.

2.5.2. Về quản lí trường phổ thông quốc tế tại Việt Nam

- Các trường thuộc mô hình (1), (2) được thực hiện theo quy định của Nghị định 73/2012/NĐ - CP ngày 26 tháng 9 năm 2012, quy định về hợp tác, đầu tư nước trong lĩnh vực GD.

- Các trường thuộc mô hình (3), (4) cần lưu ý các khía cạnh sau về vấn đề quản lí:

+ Về đội ngũ GV và CBQL: GV là người nước ngoài phải có ít nhất năm năm kinh nghiệm trong cùng lĩnh vực giảng dạy. GV giảng dạy ngoại ngữ phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình, nhưng không thấp hơn trình độ C1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu về năng lực ngoại ngữ hoặc tương đương. GV người Việt Nam phải đạt chuẩn GV cấp học tương ứng.

+ Về Chương trình GD thực hiện tại cơ sở GD có vốn đầu tư nước ngoài (mô hình (3)) phải thể hiện mục tiêu GD, không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam và phải đảm bảo điều kiện liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

+ Về kiểm định chất lượng GD: Đơn vị có chức năng kiểm định quốc tế (đạt chuẩn quốc tế IB, A level,...) kết hợp với Bộ GD&ĐT (đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng của Việt

Nam) đối với các trường thuộc mô hình (3); Bộ GD&ĐT kiểm định chất lượng các trường thuộc mô hình (4);

+ Về kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ: Việc kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, trình độ đào tạo, công nhận tốt nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam nếu cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam (các trường mô hình 4) hoặc theo quy định của pháp luật nước ngoài nếu cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài (các trường mô hình 3). Tuy nhiên, đối với HS thuộc các trường mô hình (3) vẫn được công nhận kết quả kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, trình độ đào tạo, công nhận tốt nghiệp khi chuyển sang các trường thuộc mô hình (4). Công nhận văn bằng chứng chỉ trong việc xét tuyển vào một số trường đại học của Việt Nam (tiếp tục học chương trình quốc tế).

2.5.3. Về thực hiện các chương trình giáo dục quốc tế

Nhập khẩu chương trình quốc tế: Các trường có thể nhập khẩu hoàn toàn các chương trình quốc tế hoặc chương trình quốc gia phát triển khác như: Chương trình IB, IMYC, IPC, IGCSE, AS và A level,... Tuy nhiên, việc thực hiện cũng nên được điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Mô hình trường đa quốc gia sẽ thích hợp với loại chương trình này.

Tích hợp nhiều chương trình: Mỗi chương trình có ưu thế khác nhau, phù hợp với từng đối tượng cụ thể nên có thể tích hợp chương trình quốc gia của một số nước trên thế giới trong chương trình của trường.

Tuy nhiên, phải đảm bảo hai điều kiện tối thiểu sau: 1/ Đảm bảo những HS có năng lực được cấp bằng quốc tế; 2/ Với những HS không có đủ điều kiện/ hoặc có lí do cá nhân riêng sẽ có cấp bằng của nhà trường để chuyển tiếp vào học trường trong hệ thống GDPT của Việt Nam.

2.5.4. Vận dụng một số yếu tố của mô hình trường quốc tế cho các trường phổ thông của Việt Nam

Có thể vận dụng một số yếu tố của mô hình trường quốc tế trong tổ chức và hoạt động nâng cao chất lượng các trường phổ thông của Việt Nam, cụ thể như sau:

- Sử dụng chương trình quốc gia trong quá trình giảng dạy và lựa chọn các bài kiểm tra, thi từ các chương trình quốc tế/ quốc gia tiên tiến khác.

- Sử dụng chương trình quốc gia ở một lứa tuổi (chẳng hạn, GD tiểu học, THCS) và sử dụng chương trình quốc tế ở lứa tuổi khác (chẳng hạn, GD THPT).

- Sử dụng song song chương trình quốc gia của Việt Nam và chương trình một số môn của quốc tế (Toán, Vật lí, Hóa học, Kinh tế, pháp luật,...) và được quốc tế công nhận. HS được nhận song bằng (bằng tú tài THPT quốc gia Việt Nam và tú tài quốc tế. Ví dụ: chứng chỉ A-level,...);

- Sử dụng song song chương trình quốc gia của Việt Nam có bổ sung một số chủ đề trong chương trình quốc tế và giảng dạy bằng tiếng nước ngoài (dạy môn Khoa học, môn Toán hoặc tổ chức một số hoạt động GD, sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh,...).

3. Kết luận

Quá trình đổi mới GD phổ thông theo hướng hội nhập quốc tế đang đặt ra yêu cầu là cần xây dựng được



một số mô hình GD mới tiếp cận với những mô hình GD tiên tiến của thế giới. Trước yêu cầu đó, các cơ sở GD cần xác định được sứ mạng của mình, nhận ra thế mạnh, kế thừa những thành tựu đã có để tự khẳng định mình trong công cuộc đổi mới. Việc nghiên cứu về mô hình trường quốc tế nhằm xác định vị trí của loại hình trường này trong hệ thống GD quốc gia, đồng thời tìm ra những yếu tố tích cực, phù hợp để áp dụng vào việc triển khai có hiệu quả quá trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa của Việt Nam trong giai đoạn tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Phạm Văn Đại, (2012), *Quản lí nhà nước cấp tỉnh đối với các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài*, Luận án Tiến sĩ Quản lí giáo dục, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

[2]. La Kim Liên, (2008), *Quản lí trường học quốc tế và trường học có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam: Thách thức mới trong thời kì hội nhập*, Kí yếu hội thảo: "Nguồn nhân

lực quản lí giáo dục", Học viện Quản lí Giáo dục, Hà Nội.

[3]. Phạm Đức Quang, *Nghiên cứu xây dựng mô hình trường trung học cơ sở dạy học hai buổi/ ngày ở nước ta*, Đề tài B2006-37-16, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

[4]. Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam, (2010), *Thử bàn về định hướng phát triển giáo dục phổ thông 10 - 15 năm tới*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[5]. Mai Thị Kim Oanh, *Tìm hiểu một số mô hình trường phổ thông có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam*, Đề tài V2008 - 03, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

[6]. Lương Việt Thái, *Xây dựng mô hình trường Tiểu học hai buổi/ngày*, Đề tài B2009- 37-12, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

[7]. Nguyễn Thị Hoàng Yến, *Xây dựng chương trình môn Việt Nam học có tính tích hợp cao dành cho học sinh là người Việt Nam và người nước ngoài theo chương trình giáo dục phổ thông nước ngoài tại Việt Nam (từ lớp 4 đến lớp 12)*, Đề tài B2014 - 37 - 03NV, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

RESEARCHING SOME INTERNATIONAL SCHOOL MODELS AND RECOMMENDING ITS APPLICATION INTO INTERNATIONAL GENERAL SCHOOLS IN VIETNAM

NGUYEN THI HONG VAN

The Vietnam Institute of Educational Sciences

Email: nhvan1965@gmail.com

Abstract: *The article refers to research on some international school models and recommends its application into international general schools in Vietnam. In the paper, the author presents: 1/ Some general features of international schools; 2/ Classification of international schools in the world; 3/ International school classification (or with international factors) in Vietnam; 4/ Introduction to some international schools in the world and Vietnam; 5/ Propose international school model in Vietnam. According to the author, this study aims to identify its position in the national education system, while finding the positive and appropriate factors to apply into the effective implementation of renewing Vietnamese curriculum and textbooks in the next period.*

Keywords: *Model; international schools; international general schools; Vietnam.*